|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **ĐỀ CHÍNH THỨC** | **ĐỀ THI CHỌN ĐỘI DỰ TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ NĂM HỌC 2023-2024**  **MÔN THI: Ngữ văn 8**  Thời gian: **150 phút**, không kể thời gian phát đề.  (Đề thi gồm 10 câu, 03 trang) |

**PHẦN I. ĐỌC** - **HIỂU (10,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

Đã có lần tôi muốn nguôi yên

Khép cánh cửa lòng mình cho gió lặng

Nhưng vô ích làm sao quên được

Những yêu thương khao khát của đời tôi.

Tôi thở trong sức gió muôn người

Mùa gió mới nhờ em tôi có lại

Bài hát cũ tôi hát cùng đồng đội

Lại dập dồn như gió khắp rừng khuya.

Dẫu đêm nay ngọn gió mùa hè

Còn bề bộn một vùng gạch ngói

Lịch sử quay những vòng xoáy gian nan

Đất nước tôi như một con thuyền

Lướt trên sóng những ngực buồm trắng xoá.

Ước chi được hoá thành ngọn gió

Để được ôm trọn vẹn nước non này

Để thổi ấm những đỉnh đèo buốt giá

Để mát rượi những mái nhà nắng lửa

Để luôn luôn được trở lại với đời...

Gió và tình yêu thổi trên đất nước tôi…

(Nguồn: Gió và tình yêu thổi trên đất nước tôi, Lưu Quang Vũ, Gió và tình yêu thổi trên đất nước tôi,

Tuyển thơ, NXB Hội nhà văn, 2010, tr172 - 173)

***Em hãy chọn đáp án đúng nhất từ câu 1 đến câu 6 (mỗi đáp án đúng 0,5 điểm)***

**Câu 1:** Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên.

|  |  |
| --- | --- |
| A. Biểu cảm | B. Miêu tả |
| C. Tự sự | D. Nghị luận. |

**Câu 2:** Đề tài của văn bản trên là?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Tình yêu quê hương, đất nước | B. Tình yêu đôi lứa |
| C. Khát vọng sống | D. Truyền thống lịch sử. |

**Câu 3:** Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong câu:

Đã có lần tôi muốn nguôi yên

Khép cánh cửa lòng mình cho gió lặng

|  |  |
| --- | --- |
| A. So sánh | B. Ẩn dụ |
| C. Nhân hóa | D. Liệt kê. |

**Câu 4:** Nội dung chính của văn bản trên là gì?

|  |
| --- |
| A. Sự cô đơn, lạc lõng của nhân vật trữ tình khi đứng trước sự đổi thay của đất nước. |
| B. Lòng tự hào về truyền thống lịch sử hào hùng của dân tộc, qua đó bộc lộ tình yêu quê hương, đất nước của nhân vật trữ tình. |
| C. Mong muốn được cống hiến của nhân vật trữ tình, qua đó bộc lộ khát vọng hòa nhập, gắn bó với cộng đồng. |
| D. Sự bất lực của nhân vật trữ tình khi không thể trở lại với cuộc đời. |

**Câu 5:** Em hiểu như thế nào về ý nghĩa của câu thơ:

Đất nước tôi như một con thuyền

Lướt trên sóng những ngực buồm trắng xoá.

|  |  |
| --- | --- |
| A. Khẳng định vị thế trung tâm của đất nước. | B. Ca ngợi vẻ đẹp hùng vĩ, tráng lệ của đất nước. |
| C. Khẳng định sự kiên cường, mạnh mẽ vượt qua những thử thách, khó khăn của đất nước. | D. Cả 3 đáp án trên đều đúng. |

**Câu 6:** Nghĩa của từ “*khao khát*” trong câu thơ “*Những yêu thương khao khát của đời tôi*” là gì?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Được đi nhiều nơi để mở rộng tầm hiểu biết. | B. Ước mong, cống hiến của con người cho cuộc đời. |
| C. Mong muốn được làm những việc mình yêu thích. | D. Được góp một phần nhỏ bé của mình cho cộng đồng, xã hội. |

**Câu 7: *(1,5 điểm)*** Cảm nhận của em về đoạn đoạn thơ sau bằng một đoạn văn từ 10 đến 12 câu.

Ước chi được hoá thành ngọn gió

Để được ôm trọn vẹn nước non này

Để thổi ấm những đỉnh đèo buốt giá

Để mát rượi những mái nhà nắng lửa

Để luôn luôn được trở lại với đời…

**Câu 8: *(1,5 điểm)*** Qua đoạn trích trên, tác giả đã gửi tới người đọc thông điệp gì?

**Câu 9: *(4,0 điểm)*** Từ nội dung phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về lẽ sống được nhà thơ Trần Dần đề cập trong đoạn thơ sau:

*Hãy sống như*

*những con tàu*

*phải lòng*

*muôn hải lý,*

*mỗi ngày*

*bỏ*

*sau lưng*

*nghìn hải cảng mưa buồn!*

**PHẦN II. VIẾT (10,0 điểm)**

Nhận định về truyện ngắn, có ý kiến cho rằng**: *“Đó là một kỳ quan nghệ thuật bé nhỏ nhưng có sức chấn động phi thường”.*** Em hiểu ý kiến trên như thế nào? Hãy làm sáng tỏ qua truyện ngắn “Anh Hai” của Bùi Quang Minh.

**ANH HAI**

*Mẹ nói số anh Hai là số khổ. Ngủ thì không nằm trên giường mà cứ phải "kẻo cà kẻo kẹt" lắc lư trên võng mới ru được giấc nồng. Cả nhà đi ăn tiệc ở nhà hàng. Làm gì làm, cụng ly với ai thì cụng, bận sau cùng Hai cũng "len lén" chọn chiếc ghế sát cửa để ngồi. Nhắm nhắm không ai để ý, Hai trốn ra ngoài bậc thềm ngắm trời nhìn mây. Vậy mà... lòng Hai lại tự tại hơn nhiều! Ở nhà. Cơm trong nồi, Hai chỉ ăn phần cơm cháy dưới đáy cơm thịt thì chê "nhạt nhẽo" con không nuốt được! Cha má thấy vậy ôm Hai khóc dữ lắm. Chỉ có lũ em thì vẫn hả miệng... lùa cơm!!! Nhà nghèo, nó cám cảnh gì đâu không biết...*

*Xong lớp 9, Hai dùng dằng một hai đòi nghỉ học. Hai lang thang kiếm việc làm phụ cha má kiếm tiền nuôi em đi học. Mà có phải ít đâu, sau Hai còn có cả bảy đứa loi nhoi lúc nhúc như bầy heo con "chờ sữa...!" Nhờ có sự hy sinh thầm lặng của Hai, mà bảy đứa em thì đúng bảy vinh hiển hách rạng rỡ tổ tông. Cả thảy đều thành ông nọ bà kia. Rồi cũng một tay Hai tìm hiểu chọn vợ dựng chồng cho các em. Nước đẩy thuyền trôi - bông Lục Bình bị mạn thuyền nghiền nát...*

*Ngày gái út (đứa em thứ 7) vu qui theo chồng. Nhà hàng tiệc cưới Minh Anh (P.Cát Lái - Q.2) cái nhà hàng to tổ bố nhất quận. Chiếc ghế cha má bị bỏ trống. Từ trước lúc thằng Ba lấy vợ thì cha má đã lần lượt bỏ cả nhà mà đi. Có còn ai nữa đâu để mà ngồi vào. Cả nhà dòm qua dòm lại như "gà con lạc mẹ" nháo nhác đi tìm Hai. Hàng loạt tiếng gọi thất thanh vang lên.*

*- Anh haiiiiii...!*

*- Hai ơi...!*

*- Hai ơi... út tìm Hai nè...!*

*Hai lặng lẽ đứng bên kia đường nhìn qua hội trường. Đoạn đường này xe container kéo nhau chạy rầm rầm từ vòng xoay đi lên. Dòng xe nườm nượp lướt qua bỏ lại Hai một mình trơ trọi. Bộ Vest trên người Hai chợt... run lên bần bật! Hai ít học thiệt. Nhưng Hai cũng nhìn ra được một thứ sự thật phũ phàng, trong đó toàn người có học thức, địa vị xã hội, sự xuất hiện của mình chỉ khiến các em xấu hổ thêm mà thôi! Xòe tay mình ra, Hai không còn thấy đâu là những đường chỉ tay nữa. Mà hằn lên đó là chồng chồng lớp lớp những vết "cào cấu của thời gian!" Viết trọn vẹn một dòng chữ tên của mình, Hai còn toát cả mồ hôi. Dáng đứng xiêu vẹo qua tháng năm hy sinh vì đàn em. Một cái gì đó dâng lên nơi cuống họng Hai bứng nghẹn. Hai có một chút tủi phận... nhưng thiệt là nhanh cảm giác đó bị dập tắt. Hai ngước nhìn lên trời xanh mà thầm nói trong nghẹn ngào "... cha má ơi... rốt cuộc thì con cũng đã làm được điều cha má căn dặn...!"*

*Hai mỉm cười xoay người tính bước đi. Bỗng cánh tay bị níu lại. Cô em út trong chiếc xoa-rê trắng tinh khôi khư khư giữ vạt áo Hai. Út quỳ xuống:*

*- ... Hai ơi... Hai đừng đi bỏ út... Hai không những là Hai mà Hai còn là cha là má... Hai ơi!!!!!*

*Hai chợt rùng mình và ngơ ngác khi thấy 6 đứa còn lại cũng đang tèm lem nước mắt! Ôm chầm bảy đứa em lớn xác mà còn mít ướt của mình vào lòng. Tụi nó giờ lớn quá, có còn nhỏ dại như ngày nào được một tay Hai che chở nữa. Bất giác Hai nhận ra một điều rằng công sức cả đời mình đã không uổng phí...*

*(*Đoctruyenmoingay-cauchuyencuocsong-Tác giả: Bùi Quang Minh*)*

|  |  |
| --- | --- |
| **\* Chú thích:**  - *Tác giả Bùi Quang Minh là cây bút trẻ chuyên viết truyện ngắn. Ông thường khai thác đề tài cuộc sống gia đình, các mối quan hệ của con người trong xã hội hiện đại. Ngòi bút đậm chất nhân văn, sáng ngời lên những giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp.*  *- Truyện ngắn “Anh Hai” là một trong những truyện ngắn đặc sắc, tiêu biểu cho phong cách của Bùi Quang Minh, được đăng trên trang đoctruyenmoingay.*  .....................**Hết**..................  *(Giám thị coi thi không giải thích gì thêm)*  *Thí sinh: ………………………………………….………Số báo danh: ………………….........................*  *Giám thị số 1: ………………………………………… Giám thị số 2: …………………..........................* |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  **THÀNH PHỐ THANH HÓA** | **HƯỚNG DẪN CHẤM CHỌN ĐỘI DỰ TUYỂN HỌC SINH GIỎI THÀNH PHỐ NĂM HỌC 2023-2024**  **MÔN THI: Ngữ văn 8**  Thời gian: **150 phút**, không kể thời gian phát đề.  (Hướng dẫn chấm gồm 06 trang) |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung cần đạt** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **10** |
| **1** | **A** | 0.5 |
| **2** | **A** | 0.5 |
| **3** | **b** | 0.5 |
| **4** | **c** | 0.5 |
| **5** | **c** | 0.5 |
| **6** | **B** | 0.5 |
| **7** | Đoạn thơ sử dụng linh hoạt các biện pháp tu từ: điệp ngữ (*để*) được lặp lại 4 lần; điệp cấu trúc (*Để…những…*) kết hợp với liệt kê…Tác giả nhấn mạnh khát khao, mong muốn được cống hiến. Qua đó, thể hiện tình yêu quê hương, đất nước, lòng tự hào dân tộc. Đồng thời, nhắc nhở mỗi chúng ta hãy nỗ lực để góp phần xây dựng Tổ quốc giàu đẹp. | 1.5 |
| **8** | Những thông điệp được gửi gắm qua đoạn thơ: HS có thể có nhiều cách diễn đạt khác nhau nhưng cần có lí giải phù hợp, thuyết phục:  - Con người cần sống với những khát khao trong cuộc đời.  - Con người cần sống có trách nhiệm với quê hương, đất nước.  - Cá nhân cẩn có sự hòa hợp, thống nhất với tập thể… | 1.5 |
| **9** | *a. Đảm bảo thể thức, dung lượng của một đoạn văn hoàn chỉnh, trọn vẹn.* | 0.25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận.* | 0.25 |
| *c. Triển khai hợp lí nội dung của đoạn văn:* Vận dụng tốt các thao tác lập luận, kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. Có thể viết bài theo nhiều cách, dưới đây là một số gợi ý về nội dung:  **1. Giải thích**  - *“Con tàu phải lòng muôn hải lý*”: Đó chính là khát vọng lên đường đến với những chân trời rộng mở.  - “*Bỏ lại sau lưng nghìn hải cảng mưa buồn*”: Mạnh dạn chủ động gạt bỏ những nỗi đau, nỗi buồn để tiến về phía trước.  => Cả ý kiến nhấn mạnh quan điểm sống đúng đắn, tích cực, khuyên con người hướng đến một lẽ sống đẹp. Vượt lên sự tối tăm của nỗi buồn mà hướng tới nơi có ánh sáng, những chân trời mới đầy khát vọng.  **2. Bàn luận**  - Bản chất của cuộc sống không chỉ có niềm vui mà còn có những khó khăn, nỗi buồn nối tiếp nhau. Cuộc sống luôn vận động và phát triển không ngừng. Ta không được cho phép mình “đứng im” mà luôn luôn phải nỗ lực để bước tiếp.  - Đôi khi, những trở ngại và đau khổ từ quá khứ làm cho chúng ta bị mắc kẹt. Thay vào đó, hãy hướng tới tương lai và khám phá những điều mới mẻ, những cảm xúc tươi đẹp để cuộc sống thực sự ý nghĩa.  - Khát vọng lên đường đến những chân trời rộng mở thể hiện sức mạnh của niềm tin con người, tin vào những điều tốt đẹp phía trước. Lẽ sống tích cực, lạc quan, có khát vọng là động lực giúp con người có ý chí, nghị lực, bản lĩnh vượt qua mọi khó khăn, thử thách. Đó là yếu tố cần thiết để có được thành công.  - Biết phát huy hết khả năng của mình để vươn lên, cống hiến cho xã hội. Điều đó sẽ giúp chúng ta cảm thấy cuộc sống có ý nghĩa hơn…  **3. Chứng minh**  **- Chọn 1 đến 2 dẫn chứng phù hợp với vấn đề nghị luận.**  **4. Liên hệ mở rộng**  **- Phê phán thái độ sống tiêu cực, chìm đắm trong nỗi buồn của quá khứ, không có khát vọng vươn lên, thiếu ý chí nghị lực, không dám thay đổi hiện tại, không dám chinh phục những điều mới mẻ.**  **- Tuy nhiên cần hiểu rằng sống có khát vọng đến với những chân trời mới, vượt qua mọi nỗi đau buồn không có nghĩa là chạy trốn thực tại…**  **5. Bài học nhận thức và hành động**  **-** Lẽ sống trên là một lời khuyên đúng đắn cho con người: Luôn lạc quan và tin tưởng, suy nghĩ tích cực và trân trọng những phút giây được sống, nhất là tuổi trẻ.  - Mỗi người hãy sống có khát vọng, lí tưởng đúng đắn … để vượt qua khó khăn thử thách.  - Liên hệ bản thân. | **3.0**  0.5  1.5  0.25  0.25  0.5 |
|  |  | *c. Sáng tạo:* Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận. | **0.25** |
| *d. Chính tả, dùng từ, đặt câu:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | **0.25** |
| **ii** |  | **PHẦN II. VIẾT (10,0 điểm)** | **10.0** |
| *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:* Mở bài nêu được vấn đề, Thân bài triển khai được vấn đề, Kết bài khái quát được vấn đề | 0.25 |
| *b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:* Đặc trưng của truyện ngắn. | 0.25 |
| *c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm:* HS có thể trình bày bài viết theo nhiều cách trên cơ sở đảm bảo những yêu cầu sau:  **\*Dẫn dắt, giới thiệu vấn đề nghị luận.**  **\* Triển khai vấn đề:**  **1. Giải thích ý kiến:**  - *Truyện ngắn* là tác phẩm tự sự cỡ nhỏ, với một dung lượng hiện thực, số lượng nhân vật, sự kiện, thời gian, không gian…tương đối hạn chế.  - *Kì quan nghệ thuật*: công trình nghệ thuật độc đáo, có sức hấp dẫn đặc biệt.  - *Kì quan nghệ thuật bé nhỏ*: quy mô nhỏ bé, có tính giới hạn.  - *Có sức chấn động phi thường*: Có giá trị và sức tác động, ảnh hưởng rộng lớn tới người đọc.  => Nhận định vừa nêu lên đặc trưng cơ bản của truyện ngắn: một thể loại bị giới hạn về thế giới nghệ thuật nhưng có sức khái quát cao về giá trị tư tưởng vừa khẳng định và đề cao vị trí cũng như sức hấp dẫn đặc biệt của thể loại này. | ***9.0***  *0.5*  *0.5* |
|  |  | **2. Bàn luận:**  ***Truyện ngắn* - *một kỳ quan nghệ thuật bé nhỏ nhưng có sức chấn động phi thường”*** bởi vì:  **-** Ngôn ngữ ít, số trang ngắn và bị giới hạn nhưng hàm súc, cô đọng nên có sức chứa lớn về tư tưởng.  - Đề tài nhỏ thường chỉ xoay quanh một vấn đề nhưng có ý nghĩa lớn và có tính triết lí cao.  - Thời gian không gian bị hạn chế (chỉ tập trung phản ánh một thời điểm tiêu biểu, một địa điểm cụ thể) nhưng đó là những thời khắc và những điểm không gian có khả năng dồn nén sức nặng hiện thực. Ngoài ra không gian, thời gian còn được mở rộng bằng sự hồi tưởng, liên tưởng nên vẫn khái quát được cả cuộc đời, cả một thế hệ…  - Số lượng nhân vật thường ít, tính cách không quá phức tạp nhưng thường được miêu tả ở những khía cạnh nổi bật nhất và được đặt trong tình huống để bộc lộ nhận thức và hành động. Truyện ngắn luôn quan tâm đến cuộc đời, số phận của con người. Từ đó, tác động sâu sắc đến nhận thức, tâm lý, tư tưởng, tình cảm của người đọc bằng rung cảm mãnh liệt.  - Cốt truyện đơn giản ít sự kiện nhưng lại chú ý xây dựng những chi tiết đắt, có sức cô đọng, khái quát, thể hiện giá trị tác phẩm.  - Kết cấu đơn giản nhưng luôn tạo những bất ngờ và đột biến…  **3. Phân tích và chứng minh**  ***3.1. Giới thiệu đôi nét về tác giả, tác phẩm.***  - Tác giả Bùi Quang Minh là cây bút trẻ chuyên viết truyện ngắn. Ông thường khai thác đề tài cuộc sống gia đình, các mối quan hệ của con người trong xã hội hiện đại. Ngòi bút đậm chất nhân văn, sáng ngời lên những giá trị đạo đức truyền thống tốt đẹp.  **-** Truyện ngắn “Anh Hai” là một trong những truyện ngắn đặc sắc, tiêu biểu cho phong cách của Bùi Quang Minh, được đăng trên trang đoctruyenmoingay  ***3.2. Chứng minh.***  **Luận điểm 1: Truyện ngắn “anh Hai” của Bùi Quang Minh là một kì quan nghệ thuật bé nhỏ.**  - Dung lượng ngắn, 2 trang, ngắn gọn, súc tích.  - Nhan đề ngắn gọn, gần gũi mà giàu sức gợi.  - Cốt truyện đơn giản, ít sự kiện nhưng nhiều chi tiết đắt giá. Kết truyện bất ngờ, nhiều dư âm... (*HS lấy dẫn chứng*).  - Cách kể chuyện tự nhiên, chân thực, vừa thấm đượm chất trữ tình vừa đậm đà tính triết lí. Ngôn ngữ bình dị, mộc mạc, đậm chất Nam Bộ, từ ngữ giàu hình ảnh, lời kể ngắn, tình tiết diễn ra nhanh .. (*HS lấy dẫn chứng*).  - Xây dựng, miêu tả tâm lí nhân vật tinh tế, xúc động.(*HS lấy dẫn chứng*).  - Cả truyện xoay quanh cuộc đời của nhân vật chính- anh Hai với sự hi sinh thầm lặng mà vĩ đại đối với các em, qua đó gửi gắm giá trị sống cao đẹp, cần nâng niu trân trọng.  **Luận điểm 2**: **Dù bé nhỏ nhưng truyện ngắn “anh Hai” có “sức chấn động phi thường”. Giá trị, ý nghĩa của truyện có tác động mạnh mẽ, ảnh hưởng rộng lớn đến người đọc.**  **\* *Câu chuyện chân thật, xúc động về tình cảm gia đình đã tác động sâu sắc đến trái tim bao thế hệ. Từ đó, ta biết nâng niu, trân trọng tình cảm thiêng liêng ấy.***  *- Tình cảm của anh Hai đối với gia đình - cha má và các em bởi**anh Hai là một người anh chăm chỉ, hiền lành, sống giản dị:*  *+* Hoàn cảnh gia đình: nhà nghèo, ba mẹ sinh được tám đứa con. Anh Hai là con đầu trong gia đình. Cái nghèo bám diết, đổ dồn lên con người anh, từng ngày vật lộn cùng miếng cơm manh áo.  + Ngay từ nhỏ không nằm giường, mà cứ phải *"kẻo cà kẻo kẹt"* lắc lư trên võng”, đến mức trong niềm vui hân hoan “*Cả nhà đi ăn tiệc ở nhà hàng. Làm gì làm, cụng ly với ai thì cụng*”, nét mặt chẳng an nhiên mà tràn đầy lo lắng, đem theo nỗi niềm riêng của mình, sau cùng “*Hai cũng "len lén" chọn chiếc ghế sát cửa”* đợi lúc *“không ai để ý, Hai trốn ra ngoài bậc thềm ngắm trời nhìn mây*”. Có lẽ, cái khổ đã đeo bám từ khi lọt lòng, tạo nên tính cách thật khác biệt của người anh hiền hậu. Trong lòng anh chất chứa nỗi buồn, sự khổ cực từ thuở nhỏ in sâu vào số phận.  + Anh Hai sẵn sàng gánh “*cảnh nghèo*” đổi lấy sự bình yên cho lũ em thơ, sẵn sàng “ *ăn phần cơm cháy dưới đáy cơm thịt thì chê* "*nhạt nhẽo",* trong giọng chê bai *“không nuốt được”,* để *“lũ em*” có thêm miếng ngon “*hả miệng... lùa cơm!!!”.*  + Khi trưởng thành, biết lo lắng quan tâm cho các em, biết nhường nhịn và gánh vác cái nghèo cùng ba mẹ.  *-**Anh Hai là người có tình yêu thương các em tha thiết, tình cảm gia đình sâu nặng, đức hi sinh cao cả mà thầm lặng:*  + Anh Hai lúc nhỏ: chịu nhiều khổ cực nhưng không kêu ca, yêu thương các em trong tận sâu đáy lòng.  + Anh Hai khi lớn:   * Hành động: Nghỉ học từ lớp 9, đi làm lo cho gia đình: Gánh vác cùng cha mẹ việc kinh tế, là người giàu đức hy sinh, tấm lòng nhân hậu. Nuôi em thành tài, dựng vợ, gả chồng hết cho các em, lo lắng như một người cha hiền hậu đối với đàn con thơ, còn mình cô đơn, lẻ loi. * Suy nghĩ: Mình vào đám cưới của em sợ các em xấu hổ: Giữ thể diện cho các em tới cùng, nghĩ mình kém cỏi, không phù hợp với chốn lộng lẫy xa hoa; Tủi phận: Nghẹn ngào vì sự vất vả, khó nhọc cả đời của bản thân mình. (*HS lấy dẫn chứng*). Anh Hai nhận ra một điều rằng công sức cả đời mình đã không uổng phí: Hạnh phúc khi thấy các em khôn lớn, làm được thay ba mẹ điều còn dang dở trong đời.   + Tác giả tập trung miêu tả đôi bàn tay anh Hai “*không còn thấy đâu là những đường chỉ tay nữa. Mà hằn lên đó là chồng chồng lớp lớp những vết* "*cào cấu của thời gian!"* xấu xí bên ngoài mà đẹp đẽ vô giá nơi trái tim.  => Tấm lòng cao cả, vĩ đại của người anh khiến ta xúc động, nghẹn ngào.  *- Tấm lòng yêu thương trân trọng của những đứa em với anh Hai:*  + Lo lắng khi anh chưa tới đám cưới: Chờ đợi anh, coi anh như cha mẹ, là một người rất quan trọng trong trái tim các em.  + Chạy ra khi thấy anh quay đi không vào: Yêu thương anh, thấu hiểu anh, nhận ra sự hi sinh cao cả của anh cho các em.  + Trong ánh mắt những đứa em, người anh ấy là cha, là mẹ, là cả vùng trời tuổi thơ, đã chắp cánh ước mơ cho bảy đứa em bay vào vùng trời tươi xanh.  => Tình anh em thắm thiết, bền chặt, thông điệp cao quý về cách sống trên đời  *- Nỗi niềm yêu thương, trăn trở của cha má với anh Hai.*  + Câu nói của người mẹ “*Mẹ nói số anh Hai là số khổ”* đã gói gọn cả cuộc đời nhọc nhằn, nhiều vất vả, hy sinh của anh Hai.  + Sự bản lĩnh, trưởng thành quá sớm, quá khác biệt của người con khiến “*Cha má thấy vậy ôm Hai khóc dữ lắm”*, như thấu hiểu sự nhân hậu, nhường nhịn, hi sinh của thằng con trai đầu lòng mà vừa thương con, vừa giận mình chẳng thể lo nổi một miếng ăn ngon, đổi lấy khoảnh khắc bình yên trong lòng đứa trẻ.  ***\*Câu chuyện về tình cảm gia đình, về anh Hai đã để lại bài học vô giá về những giá trị đạo đức tốt đẹp***  - Chân lí sống cao cả: đôi khi sự hi sinh không nhất thiết phải kể lể, phô bày, chẳng cần ai trả ơn, báo đáp chỉ cần lòng ta thanh thản, an nhiên hạnh phúc được cho đi, như nhận ra thời gian đã bào mòn thanh xuân, nhưng chẳng thể bào mòn tình người ngan ngát hương hoa ở đời.  - Tình cảm anh em sâu sắc, bền chặt, nhắc nhở mỗi người biết trân quý những giá trị đích thực và tình cảm thân thiết, ruột thịt sâu nặng.  **3. Đánh giá, nâng cao.**  **-** Nhận định đã khái quát chính xác đặc trưng cơ bản và giá trị, sức hấp dẫn của thể loại truyện ngắn. Một tác phẩm chân chính phải hướng tới Chân, Thiện, Mĩ, khơi gợi trong tâm hồn con người những rung cảm, khát vọng đẹp đẽ, nhân văn. Truyện ngắn “Anh Hai” dung dị, đời thường nhưng để lại bao dư âm đẹp đẽ trong lòng bạn đọc về tình người, tình ruột thịt và sự hy sinh thầm lặng.  - Bài học dành cho người sáng tác và người tiếp nhận:  + Người sáng tác: Truyện ngắn là một trong những thể loại văn học nhỏ nhất đòi hỏi khả năng quan sát, khái quát các vấn đề của cuộc sống, tổ chức tác phẩm và chọn lọc chi tiết, xây dựng nhân vật,…tất cả đều được tính toán một cách kĩ càng, chính xác.  + Người tiếp nhận: Đòi hỏi sự công phu, sự cảm thụ tinh tế trong việc lĩnh hội một tư tưởng lớn, một thông điệp chứa đựng trong truyện ngắn.  **4**. **Khẳng định vấn đề vấn đề nghị luận** | 1.0  0.5  1.5  2.5  1.0  1.0  0.5 |
|  |  | *d. Chính tả, từ ngữ, ngữ pháp:* Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | **0.25** |
| *e. Sáng* tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. | **0.25** |

**Tổng điểm: 20 điểm**

***\* Lưu ý:***

*1. Do đặc trưng của môn Ngữ văn, bài làm của học sinh cần được đánh giá tổng quát, tránh đếm ý cho điểm.*

*2. Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.*

*3. Khuyến khích những bài viết sáng tạo. Bài viết có thể không hoàn toàn giống đáp án, có những ý ngoài đáp án nhưng phải có căn cứ xác đáng và lí lẽ thuyết phục.*

*4. Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng. Câu 2 phần Tạo lập văn bản nếu thí sinh sa vào phân tích chung chung không làm rõ luận điểm không cho quá ½ số điểm.*